

BỘ Y TẾ
Số: 12/BYT-TT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 7 tháng 8 năm 1982

THÔNG TƯ

CỦA BỘ TRƯỞNG BỘ Y TẾ SỐ 12/BYT-TT NGÀY 7-8-1982 HƯỚNG DẪN QUYẾT ĐỊNH SỐ 111-HĐBT NGÀY 13-10-1981 CỦA HỘI ĐỒNG

BỘ TRƯỞNG VỀ CHÍNH SÁCH, CHẾ ĐỘ ĐỐI VỚI
CÁN BỘ Y TẾ XÃ, PHƯỜNG

Căn cứ Quyết định số 111-HĐBT ngày 13-10-1981 của Hội đồng Bộ trưởng về việc sửa đổi, bổ sung một số chính sách, chế độ đối với cán bộ xã, phường;

Căn cứ Thông tư hướng dẫn số 1-TCCP/CQ ngày 12-1-1982 của Ban tổ chức Chính phủ hướng dẫn thi hành Quyết định số 111-HĐBT và Công văn số 16-CQDP/TCCP ngày 10-4-1982 của Ban tổ chức của Chính phủ nhất trí với Bộ Y tế về việc hướng dẫn chế độ đãi ngộ đối với cán bộ y tế xã, phường;

Căn cứ Quyết định số 156-CP ngày 7-10-1968 của Hội đồng Chính phủ về chính sách đối với y tế vùng cao, miền núi;

Bộ Y tế ra Thông tư hướng dẫn về chế độ, chính sách đối với cán bộ y tế xã, phường như sau,

I. CHẾ ĐỘ SINH HOẠT PHÍ

1. Cán bộ y tế có đủ tiêu chuẩn (quy định tại Thông tư số 29-BYT/TT ngày 29-12-1980) được bố trí sắp xếp chuyên trách công tác ở trạm y tế xã, phường đã hoàn thành nhiệm vụ đều được hưởng sinh hoạt phí hàng tháng theo bảng sinh hoạt phí quy định dưới đây:

	Thời gian công tác và mức sinh hoạt phí					
Chức vụ	Dưới 5 năm	Trên 5 năm đến 10 năm	Trên 10 năm đến 15 năm	Trên 15 năm đến 20 năm	Trên 20 năm đến 25 năm	Trên 25 năm

- Y sĩ, dược sĩ trung học	45 đ	50 đ	58 đ	68 đ	78 đ	
- Nha sĩ sơ học	38 đ	43 đ	49 đ	55 đ	64 đ	74 đ
- Y tá, dược tá sơ học	36 đ	41 đ	47 đ	53 đ	62 đ	72 đ
- Bác sĩ	60 đ	70 đ	85 đ	100 đ	116 đ	

- Nữ hộ sinh quốc gia - y tá trung học và y tá quốc gia xếp như y sĩ.

- Cán bộ y dược học dân tộc thì tùy theo sự phân loại trình độ chuyên môn mà xếp như sau:

Cấp I xếp như sơ học;

Cấp II xếp như trung học;

Cấp III xếp như đại học.

Những người phải qua thời gian tập sự hưởng bằng 85% mức khởi điểm của sinh hoạt phí theo chức vụ được giao.

Riêng đối với bác sĩ y khoa đào tạo từ y sĩ xã vẫn thực hiện theo Quyết định số 176-TTg ngày 8-7-1974 của Thủ tướng Chính phủ và Thông tư số 23-BYT/TT ngày 16-8-1974 của Bộ Y tế cho tuyển dụng vào biên chế Nhà nước bố trí ở mạng lưới y tế của huyện (ban y thể, đội vệ sinh phòng dịch, y tế lưu động, phòng khám đa khoa khu vực hoặc trực tiếp phụ trách trạm y tế xã).

Từ nay, sau khi đã xếp lại sinh hoạt phí mới theo quy định nói trên, cứ sau 5 năm công tác mà hoàn thành nhiệm vụ được giao, chấp hành tốt các chế độ, chính sách, pháp luật của Nhà nước và địa phương thì được xét đề nâng sinh hoạt phí như việc xét nâng bậc lương hàng năm của cán bộ, công nhân, viên chức Nhà nước.

2. Cách sắp xếp sinh hoạt phí:

Cán bộ y tế xã, phường có đủ tiêu chuẩn về trình độ chuyên môn và thời gian công tác như đã nói trên, làm tốt nhiệm vụ được giao thì đều được xếp ngay vào mức sinh hoạt phí đã quy định trong bảng sinh hoạt phí của cán bộ y tế xã, phường và được hưởng kể từ ngày cấp có thẩm quyền ra quyết định.

Ví dụ: Một y sĩ xã đã có thời gian công tác trên 10 năm, kết quả công tác hoàn thành nhiệm vụ được giao được xếp ngay vào bậc 3 mức sinh hoạt phí của y sĩ là 58 đồng.

- Một y tá đã có thời gian công tác tròn 5 năm, kết quả công tác hoàn thành nhiệm vụ được giao được xếp ngay vào bậc 2 mức sinh hoạt phí của y tá là 41 đồng.

- Những cán bộ y tế xã, phường trong quá trình công tác có nhiều thành tích được khen thưởng hoặc được bầu là chiến sĩ thi đua thì khi xếp sinh hoạt phí có thể được xếp sớm hơn quy định chung từ 1 đến 2 năm; trường hợp trong quá trình công tác có phạm sai lầm khuyết điểm bị kỷ luật từ cảnh cáo trở lên, sau đó lại công tác tốt, có sửa chữa tiến bộ thì cũng được xếp sinh hoạt phí theo thời gian công tác như quy định chung, nhưng có thể xếp thấp hơn, chậm hơn từ 1 đến 2 năm.

Nếu xét tinh thần và kết quả công tác tốt có thể xếp ngay vào bậc trên.

Ví dụ: Một y tá có 14 năm 6 tháng công tác thì khi xếp có thể xếp ngay bậc 4 là 53 đồng.

Việc xét xếp sinh hoạt phí lần đầu và nâng mức sinh hoạt phí hàng năm do Ủy ban nhân dân xã, phường đề nghị Ban y tế huyện, quận xét duyệt báo cáo với Ủy ban nhân dân huyện, quận ra quyết định.

Mỗi cán bộ y tế xã, phường cần phải có bản sơ yếu lý lịch khai rõ quá trình công tác, thời gian tốt nghiệp có chứng nhận của Ủy ban nhân dân xã, phường, có bằng tốt nghiệp hoặc giấy chứng nhận trình độ chuyên môn làm căn cứ để xét xếp sinh hoạt phí, giải quyết các chính sách và thực hiện việc quản lý cán bộ.

3. Cách tính thời gian thâm niên công tác:

Thời gian công tác của cán bộ y tế xã, phường tính từ khi tốt nghiệp ra trường và đã thực sự làm việc ở trạm y tế xã, phường cho đến nay, trừ thời gian gián đoạn không được tính.

Thời gian công tác của cán bộ y tế xã, phường ở các tỉnh phía Nam do chính quyền cũ đào tạo, nếu sau khi tốt nghiệp đã ra làm việc (kể cả công sở hoặc tư sở) trước ngày miền Nam hoàn toàn giải phóng (30-4-1975) là người làm công ăn lương và làm ăn lương thiện, phục vụ lợi ích cho xã hội, không làm gì có hại cho cách mạng thì thời gian đó cũng được tính là thời gian công tác để xếp sinh hoạt phí (nhưng không được tính là thời gian công tác liên tục để hưởng chế độ già yếu nghỉ việc sau này).